

## GIAI BOI VO DICH QUOC GIA NAM 2023 - 10/10/2023 to 15/10/2023

## Results - SANG NGAY 5

## Event 530 Women 50 LC Meter Butterfly

KLQG: 27.50 # 7/2023		Van Pham Thi		THA		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
<b>Preliminaries</b>						
1	Nguyen Thuy, Hien	14	Quan Doi	27.00	28.39	q
2	Pham Thi, Van	18	Thanh Hoa	27.50	28.95	q
3	Le Quynh, Nhu	15	Dong Nai	28.20	30.09	q
4	Nguyen Diep, Phuong Tram	22	TP Ho Chi Minh	29.51	30.44	q
5	Nguyen Le, Gia Han	13	Dong Nai	29.00	30.99	q
6	Vo Thuy, Phuong Nghi	13	Clb Quan 1	30.00	31.87	q
*7	Bui Quynh, Anh	14	Ha Noi	31.00	32.07	q
*7	Huynh Xuan Mai, Bella	15	Da Nang	32.00	32.07	q
9	Dao Thi, Anh	15	Ha Noi	31.00	32.25	
10	Nguyen Kha, Nhi	15	TP Ho Chi Minh	29.35	32.52	
11	Hoang Thi, Trang	22	Thanh Hoa	29.00	32.79	
12	Nguyen Hoang, Linh	11	Phu Tho	33.00	33.71	
---	Nguyen Ngoc, Giang	14	Ha Noi	NT	X31.63	
---	Luong Thi, Minh Nguyet	12	Thanh Hoa	NT	X34.65	
---	Nguyen Thi, Anh Ngoc	13	Ha Noi	NT	X38.69	

## Event 531 Men 200 LC Meter Freestyle

KLQG: 1:48.07 # 8/2017		Hoang Quy Phuoc		Da Nang		
Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time		
<b>Preliminaries</b>						
1	Nguyen Huy, Hoang	23	Quang Binh	1:48.00	1:56.82	q
	27.34	56.54 (29.20)	1:26.83 (30.29)	1:56.82 (29.99)		
2	Le Do, Gia Khang	18	TP Ho Chi Minh	1:54.15	1:58.34	q
	27.81	57.57 (29.76)	1:28.21 (30.64)	1:58.34 (30.13)		
3	Do Ngoc, Vinh	19	Ha Noi	1:52.00	1:59.13	q
	27.57	57.91 (30.34)	1:28.91 (31.00)	1:59.13 (30.22)		
4	Nguyen Viet, Tuong	19	Da Nang	1:51.00	1:59.36	q
	27.80	57.99 (30.19)	1:27.63 (29.64)	1:59.36 (31.73)		
5	Le Thanh, Danh	15	Long An	1:58.00	2:00.15	q
	27.80	58.44 (30.64)	1:29.53 (31.09)	2:00.15 (30.62)		
6	Ngo Dinh, Chuyen	22	Quang Ninh	1:51.58	2:00.95	q
	27.16	57.82 (30.66)	1:29.42 (31.60)	2:00.95 (31.53)		
7	Ngo Minh, Chien	16	Quang Binh	2:00.45	2:03.05	q
	28.75	1:00.10 (31.35)	1:31.93 (31.83)	2:03.05 (31.12)		
8	Nguyen Huu, Duc	16	Ha Noi	2:04.00	2:03.31	q
	28.80	59.64 (30.84)	1:31.60 (31.96)	2:03.31 (31.71)		
9	Trinh Truong, Vinh	16	TP Ho Chi Minh	1:56.94	2:05.85	
	28.83	1:00.44 (31.61)	1:33.28 (32.84)	2:05.85 (32.57)		
10	Mai Duc, Hieu	13	Quan Doi	NT	2:06.22	
	28.39	59.80 (31.41)	1:32.81 (33.01)	2:06.22 (33.41)		
11	Hoang Tan, Khai	15	Clb Quan 1	2:02.00	2:07.99	
	28.63	1:00.05 (31.42)	1:34.64 (34.59)	2:07.99 (33.35)		
12	Le Nhat, Quang	16	Hai Phong	2:05.00	2:09.07	
	29.51	1:02.51 (33.00)	1:36.03 (33.52)	2:09.07 (33.04)		
13	Ngo Ba, Gia Kiet	13	Hai Phong	2:10.00	2:09.91	
	30.26	1:03.85 (33.59)	1:38.18 (34.33)	2:09.91 (31.73)		
14	Bui Van, Hieu	12	Thanh Hoa	NT	2:29.70	
	33.47	1:11.07 (37.60)	1:50.50 (39.43)	2:29.70 (39.20)		
15	Pham Ngoc, Luc	13	Thanh Hoa	NT	2:31.85	
	34.31	1:13.50 (39.19)	1:52.50 (39.00)	2:31.85 (39.35)		
---	Nguyen Quoc, Khai Hoan	20	Da Nang	NT	X1:53.86	
	26.64	55.52 (28.88)	1:24.45 (28.93)	1:53.86 (29.41)		

**GIAI BOI VO DICH QUOC GIA NAM 2023 - 10/10/2023 to 15/10/2023****Results - SANG NGAY 5****Preliminaries ... (Event 531 Men 200 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time
--- Lai Duc, Khiem 28.55	19	TP Ho Chi Minh	NT 1:59.07 (29.44)	X1:59.07
--- Tran Van, Nguyen Quoc 27.57	15	Da Nang	NT 1:59.15 (29.45)	X1:59.15
--- Truong Viet, Vu 27.72	19	TP Ho Chi Minh	NT 2:00.21 (31.21)	X2:00.21
--- Bui Sy, Nhat 27.86	16	TP Ho Chi Minh	NT 2:00.74 (31.04)	X2:00.74
--- Dao Nguyen, Thanh Vinh 28.33	14	Quan Doi	NT 2:02.21 (30.60)	X2:02.21
--- Do Tran, An 28.78	15	TP Ho Chi Minh	NT 2:02.49 (31.09)	X2:02.49
--- Le Manh, Cuong 29.00	17	Ha Noi	NT 2:06.17 (32.80)	X2:06.17
--- Ha Van, Toan 29.34	14	Ha Noi	NT 2:11.40 (34.19)	X2:11.40
--- Dao Cu, Hoang Phu 32.28	13	Ha Noi	NT 2:16.73 (32.92)	X2:16.73
--- Ha Huy, Tien 31.93	14	Ha Noi	NT 2:19.40 (34.29)	X2:19.40
--- Tran Gia, Phuc 31.80	13	Quan Doi	NT 2:19.60 (36.33)	X2:19.60
--- Nguyen Van, Manh 35.72	12	Thanh Hoa	NT 2:37.40 (39.85)	X2:37.40
--- Le Gia, Phuc 34.81	12	Thanh Hoa	NT 2:39.77 (41.02)	X2:39.77
--- Le Anh, Bao Thai 36.30	9	Thanh Hoa	NT 2:43.66 (42.41)	X2:43.66
--- Tran Hung, Nguyen 28.45 Swimmer did not finish	20	Quan Doi	1:48.00	DNF
--- Hoang Quy, Phuoc Swimmer did not finish	30	Da Nang	1:49.00	DNF

**Event 532 Women 200 LC Meter Freestyle**

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time
<b>KLQG: 1:58.82 # 6/2016</b>		<b>Nguyen T Anh Vien</b>		<b>Quan Doi</b>
1 Nguyen Thuy, Hien 29.53	14	Quan Doi	2:04.00 2:09.82 (32.78)	2:09.82 q
2 Le Huynh, Tu Uyen 30.32	13	Quan Doi	2:11.00 2:12.67 (34.53)	2:12.67 q
3 Le Thu, Thuy 31.49	16	Dong Nai	2:06.00 2:14.36 (34.20)	2:14.36 q
4 Vo Thi, My Tien 31.52	18	Long An	2:04.00 2:15.36 (35.05)	2:15.36 q
5 Vu Thi, Phuong Anh' 31.23	15	TP Ho Chi Minh	2:05.81 2:16.75 (35.92)	2:16.75 q
6 Nguyen Kha, Nhi 32.57	15	TP Ho Chi Minh	2:07.02 2:16.95 (34.56)	2:16.95 q
7 Hoang Thi, Trang 32.01	22	Thanh Hoa	2:10.00 2:19.02 (35.70)	2:19.02 q
8 Pham Thi, Van 32.57	18	Thanh Hoa	2:05.00 2:19.24 (35.34)	2:19.24 q
9 Ton Nu, My Ngoc 32.02	20	Da Nang	2:13.00 2:19.87 (36.30)	2:19.87

## GIAI BOI VO DICH QUOC GIA NAM 2023 - 10/10/2023 to 15/10/2023

## Results - SANG NGAY 5

## Preliminaries ... (Event 532 Women 200 LC Meter Freestyle)

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time
10 Bui Quynh, Anh	14	Ha Noi	2:12.00	2:20.06
32.43	1:08.38 (35.95)	1:45.24 (36.86)	2:20.06 (34.82)	
11 Tran Pham, Tu Minh	14	Dong Nai	2:10.00	2:21.11
32.49	1:09.16 (36.67)	1:45.77 (36.61)	2:21.11 (35.34)	
12 Nguyen Thi, Huong Giang	18	Da Nang	2:13.00	2:22.68
32.73	1:08.16 (35.43)	1:45.47 (37.31)	2:22.68 (37.21)	
13 Dinh Thi, Ngoc Diep	16	Ha Noi	2:18.00	2:26.15
33.13	1:10.27 (37.14)	1:48.53 (38.26)	2:26.15 (37.62)	
14 Nguyen Hoang, Linh	11	Phu Tho	2:23.00	2:26.52
33.44	1:10.49 (37.05)	1:49.42 (38.93)	2:26.52 (37.10)	
15 Pham Chau, Hoang Ha	11	Quang Binh	2:30.67	2:36.19
34.98	1:14.95 (39.97)	1:56.57 (41.62)	2:36.19 (39.62)	
16 Hoang Thi, Kieu Mai	14	Hai Duong	NT	2:42.64
35.18	1:16.22 (41.04)	1:59.74 (43.52)	2:42.64 (42.90)	
--- Nguyen Phuong, Thao	15	Quan Doi	NT	X2:18.77
32.03	1:07.12 (35.09)	1:43.69 (36.57)	2:18.77 (35.08)	
--- Tran Anh, Thu	14	Quan Doi	NT	X2:19.96
32.48	1:08.55 (36.07)	1:44.72 (36.17)	2:19.96 (35.24)	
--- Nguyen Thanh, Ngoc	12	Quan Doi	NT	X2:20.43
32.07	1:07.93 (35.86)	1:44.79 (36.86)	2:20.43 (35.64)	
--- Phan Thi, Thuy An	13	Quan Doi	NT	X2:21.24
32.17	1:07.93 (35.76)	1:44.93 (37.00)	2:21.24 (36.31)	
--- Vu Thi, Bao Ngoc	12	Quan Doi	NT	X2:25.01
33.43	1:09.97 (36.54)	1:47.90 (37.93)	2:25.01 (37.11)	
--- Nguyen Ngoc, Giang	14	Ha Noi	NT	X2:25.82
32.47	1:09.80 (37.33)	1:47.89 (38.09)	2:25.82 (37.93)	
--- Huynh Xuan Mai, Bella	15	Da Nang	NT	X2:28.82
32.64	1:10.05 (37.41)	1:49.31 (39.26)	2:28.82 (39.51)	
--- Pham Hai, Thanh	14	Thanh Hoa	NT	X2:29.40
--- Luong Thi, Minh Nguyet	12	Thanh Hoa	NT	X2:32.63
--- Nguyen Diep, Phuong Tram	22	TP Ho Chi Minh	NT	XDNF
Swimmer did not finish				
--- Huynh Thien, Ngoc	14	Clb Lam Son	2:16.00	NS

## Event 533 Men 200 LC Meter IM

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time
KLGQ: 2:01.28 # 5/2023 Tran Hung Nguyen Quan Doi				
Preliminaries				
1 Nguyen Quang, Thuan	17	Quan Doi	2:03.00	2:13.47 q
28.65	1:02.56 (33.91)	1:40.30 (37.74)	2:13.47 (33.17)	
2 Bui Gia, Hoang	18	TP Ho Chi Minh	2:07.12	2:16.92 q
29.14	1:04.46 (35.32)	1:45.55 (41.09)	2:16.92 (31.37)	
3 Tran Hung, Nguyen	20	Quan Doi	2:01.00	2:20.54 q
28.48	1:05.90 (37.42)	1:47.91 (42.01)	2:20.54 (32.63)	
4 Nguyen Tri, Phong	15	Can Tho	2:14.00	2:22.30 q
28.36	1:04.45 (36.09)	1:48.09 (43.64)	2:22.30 (34.21)	
5 Ngo Ba, Gia Kiet	13	Hai Phong	2:26.00	2:29.62 q
30.35	1:12.40 (42.05)	1:56.61 (44.21)	2:29.62 (33.01)	
6 Cao Van, Dung	20	Ha Noi	2:04.00	2:30.07 q
32.97	1:12.68 (39.71)	1:57.08 (44.40)	2:30.07 (32.99)	
7 Ha Huy, Tien	14	Ha Noi	2:25.00	2:33.81 q
31.77	1:13.04 (41.27)	2:00.70 (47.66)	2:33.81 (33.11)	
8 Pham Ngoc, Luc	13	Thanh Hoa	NT	2:43.58 q
34.51	1:19.09 (44.58)	2:04.59 (45.50)	2:43.58 (38.99)	
9 Bui Van, Hieu	12	Thanh Hoa	NT	2:52.35
35.74	1:23.08 (47.34)	2:12.51 (49.43)	2:52.35 (39.84)	

**GIAI BOI VO DICH QUOC GIA NAM 2023 - 10/10/2023 to 15/10/2023****Results - SANG NGAY 5****Preliminaries ... (Event 533 Men 200 LC Meter IM)**

Name	Age	Team	Seed Time	Prelim Time
--- Ta Viet, Anh	15	Quan Doi	NT	X2:17.34
29.20	1:06.05 (36.85)	1:45.68 (39.63)	2:17.34 (31.66)	
--- Duong Van, Hoang Quy	14	Quan Doi	NT	X2:18.33
28.37	1:04.01 (35.64)	1:42.30 (38.29)	2:18.33 (36.03)	
--- Mai Duc, Hieu	13	Quan Doi	NT	X2:24.11
30.13	1:08.59 (38.46)	1:51.19 (42.60)	2:24.11 (32.92)	
--- Dao Nguyen, Thanh Vinh	14	Quan Doi	NT	X2:25.21
31.27	1:08.73 (37.46)	1:53.41 (44.68)	2:25.21 (31.80)	
--- Le Xuan, An	13	Ha Noi	NT	X2:35.37
32.48	1:17.73 (45.25)	1:59.60 (41.87)	2:35.37 (35.77)	
--- Nguyen Hoang, Dang	15	An Giang	2:11.00	DQ
Past vertical at turn: non continuous turning action - back				
29.40	1:07.15 (37.75)	1:47.49 (40.34)	DQ (32.32)	
--- Ha Van, Toan	14	Ha Noi	NT	XDQ
Butterfly kick after turn not followed by breaststroke kick - breast				
29.26	1:10.01 (40.75)	1:55.41 (45.40)	DQ (34.97)	